TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Tinh thần nhập thế của Phật giáo Đồng Tháp qua các ngôi chùa trong kháng chiến

ISSN: 2734-9195 08:05 17/03/2026

Chùa là không gian linh thiêng, tương đối kín đáo và gắn bó mật thiết với đời sống cộng đồng. Vì vậy, nơi đây có điều kiện thuận lợi để cán bộ cách mạng tạm lánh, gặp gỡ, truyền đạt thông tin và duy trì hoạt động cách mạng.

Tác giả: **TS Lê Thị Thanh Thảo**
Trường Đại học Tiền Giang

Trong lịch sử dân tộc, **Phật giáo Việt Nam** là một thiết chế tôn giáo gắn bó mật thiết với đời sống tinh thần của nhân dân. Phật giáo đã nhiều lần tham gia vào những biến động lớn của đất nước với tinh thần nhập thế, đồng hành cùng dân tộc.

Ở tỉnh Đồng Tháp, tinh thần ấy được biểu hiện khá rõ qua sự dấn thân của một số ngôi chùa trong các thời kỳ kháng chiến chống ngoại xâm. Không chỉ là không gian tín ngưỡng, một số ngôi chùa ở tỉnh Đồng Tháp còn trở thành nơi che chở cán bộ, bảo toàn lực lượng, hỗ trợ liên lạc và góp phần duy trì hoạt động cách mạng.

Vai trò của tăng, ni ở tỉnh **Đồng Tháp** đã cho thấy sự hòa quyện giữa đời sống tu tập, trách nhiệm xã hội và tinh thần yêu nước. Từ góc nhìn văn hóa học, việc khảo sát những biểu hiện này góp phần làm rõ hơn biểu hiện nhập thế của Phật giáo ở tỉnh Đồng Tháp trong bối cảnh lịch sử cụ thể.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ (sưu tầm).

1. Chùa là một trong những không gian che chở, bảo toàn lực lượng và tổ chức hoạt động cách mạng

Một số ngôi chùa ở tỉnh Đồng Tháp nói riêng và Nam Bộ nói chung đã phát huy vai trò đồng hành cùng dân tộc trong bối cảnh chiến tranh chống ngoại xâm. Các ngôi chùa tham gia vào các hoạt động xã hội, hoạt động yêu nước bằng nhiều hình thức khác nhau. Trong đó, chùa đã hỗ trợ, che chở và góp phần bảo toàn lực lượng cách mạng. Sự đồng hành của chùa với cách mạng còn được mở rộng thành sự hậu thuẫn thiết thực về vật chất và tinh thần cho cuộc kháng chiến.

Theo BTS Phật giáo tỉnh Tiền Giang: *"Đến năm 1954, cách mạng đã chuyển sang giai đoạn mới. Ở giai đoạn này cách mạng còn yếu kém. Hội Phật Giáo Cứu Quốc đã phân công nhau đi khắp các chùa vận động tài chính, lương thực, thuốc men, giấy mực, máy móc để đưa vào chiến khu ủng hộ Cách Mạng. Chuông gia trì, Đại hồng chung, lư đồng, thau,.. được đưa vào chiến khu cho Công Vinh chế tạo súng đúc lựu đạn chống giặc Pháp"*(Ban trị sự Phật giáo tỉnh Tiền Giang, 2012, tr.16).

Trên bình diện khái niệm, *"nhập thế"* có thể hiểu là xu hướng *"đem đạo vào đời"*, chuyển hóa tinh thần từ bi, cứu khổ của Phật giáo thành hành động xã hội cụ thể trong những hoàn cảnh lịch sử nhất định. Tinh thần từ bi, cứu khổ cần được chuyển thành những việc làm cụ thể nhằm hỗ trợ cộng đồng.

Về phương diện thiết chế, chùa là không gian cộng đồng gắn với sinh hoạt tín ngưỡng thường nhật. Chùa có độ an toàn nhất định nhờ uy tín của Phật giáo và sự bao bọc, bảo vệ của cư dân địa phương. Đây là một trong những ưu thế để

hình thành các hoạt động che chở, ẩn náu cho cán bộ và lực lượng kháng chiến.

Một số ngôi chùa ở tỉnh Đồng Tháp đã từng có hầm bí mật, nơi ẩn náu của cán bộ cách mạng để tránh các cuộc càn quét của quân thù.

Chùa Bửu Lâm Phường Mỹ Tho

Chùa Bửu Lâm đã có những đóng góp xứng đáng trong phòng trào yêu nước và cách mạng (Cao Tự Thanh – Trương Ngọc Tường, 2012, tr.32). Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chùa Bửu Lâm là điểm liên lạc, hỗ trợ tiếp tế lương thực và bảo đảm một phần công tác hậu cần cho lực lượng kháng chiến.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, ngôi chùa trên vẫn đảm nhận vai trò hậu cần, là điểm trú ẩn an toàn cho cán bộ, chiến sĩ cách mạng.

Do chiến sự ác liệt, ngôi chùa nhiều lần hứng chịu bom đạn, khiến các hạng mục bị hư hại. Một số tượng thờ, pháp khí, kinh sách, tài liệu và vật dụng trong chùa bị hủy hoại. Trong khuôn viên chùa có những vị trí được tận dụng làm nơi che giấu người, khu vực tháp làm hầm bí mật, các hốc rỗng ở cây cổ thụ dùng để ẩn náu khi địch càn quét.

Trải qua các cuộc kháng chiến, đội ngũ sư, tăng ni và phật tử của ngôi chùa đã kiên trì đồng hành cùng phong trào yêu nước, góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc tại địa phương (Tổng cục Du lịch, 2017).



Chùa Bửu Lâm tỉnh Đồng Tháp ngày nay. Ảnh sưu tầm

Chùa Ông Quan Đế Phường Đạo Thạnh

Bên cạnh vai trò là cơ sở tín ngưỡng, chùa Ông Quan Đế còn là địa điểm gắn với lịch sử kháng chiến. Ngôi chùa từng che chở và nuôi giấu cán bộ cách mạng trong hai cuộc chiến tranh. Chùa do người dân xây dựng từ năm 1802 (Báo Điện tử Tiếng nói Việt Nam, 2026).

Từ rất sớm, ngôi chùa đã in dấu các hoạt động yêu nước tại địa phương. Lực lượng cách mạng tại xã đã đánh trống, gõ mõ để hưởng ứng phong trào khởi nghĩ. Đồng thời, người dân địa phương cùng lực lượng cách mạng đã treo cờ đỏ sao vàng lên hai cây dương ngay trước cổng chùa. Trong kháng chiến chống Pháp (1945–1954), chùa là nơi chi bộ Đảng xã thường xuyên hội họp, bàn về đấu tranh chính trị và triển khai kế hoạch chống địch.

Đến năm 1947, do nghi ngờ chùa là nơi nuôi giấu cán bộ cách mạng, địch đã đốt phá ngôi chùa và chặt hai cây dương. Sang thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, chùa là nơi các lực lượng cách mạng sử dụng để liên lạc, hội họp và trú quân.

Năm 1960, lực lượng vũ trang phối hợp du kích đóng tại chùa. Đây cũng là điểm sinh hoạt, tuyên truyền của Hội Phụ nữ xã (Nguyễn Mạnh Thắng, 2016).

Trong giai đoạn 1962–1963, lực lượng du kích địa phương sử dụng chùa làm điểm liên lạc và họp bàn với các đơn vị tiền phương.

Ngoài ra, một số đơn vị vũ trang của huyện Châu Thành cùng đại đội pháo binh thuộc Thành đội Mỹ Tho (trước đây) đã nhiều lần sử dụng khuôn viên chùa Ông Quan Đế làm nơi đóng quân.

Tại đây có 6 hầm bí mật phục vụ việc ẩn náu của lực lượng cách mạng khi bị truy quét. Đáng chú ý, có một hầm xây kiên cố ngay dưới khu vực chính điện, dưới tượng Ông Quan Đế. Đến khoảng năm 1968, nơi đây còn được dùng làm điểm trung chuyển vũ khí và là địa điểm họp của chỉ huy tiền phương.

Đồng thời, chùa còn là nơi rút lui sau các đợt chống càn. Năm 1974, một số đơn vị của lực lượng kháng chiến tiếp tục tận dụng hệ thống hầm bí mật của chùa để tập hợp, cất giấu vũ khí và ẩn nấp. Qua đây cho thấy chùa là một trong những điểm tựa an toàn của các đơn vị vũ trang trong điều kiện chiến tranh (Báo Điện tử Tiếng nói Việt Nam, 2026).



Chùa Ông Quan Đế tỉnh Đồng Tháp ngày nay. Ảnh sưu tầm.

Chùa Phước Lâm xã Châu Thành

Chùa Phước Lâm được lập từ năm 1786. Đến nay, ngôi chùa đã trải qua nhiều đời trụ trì. Vào thời điểm Khởi nghĩa Nam Kỳ (1940), chùa do Hòa thượng Thích Huệ Giảng trụ trì. Hòa thượng là một tu sĩ có tinh thần yêu nước.

Trong giai đoạn từ năm 1929–1940, Hòa thượng cùng nhân dân tham gia phong trào chống thực dân Pháp và phát xít Nhật. Về sau, ngài bị bắt, bị tra tấn rồi hy sinh ngay tại chùa. Đến thập niên 1960, Thầy Thích Thiện Khanh về trụ trì, tham gia hoạt động cách mạng tại địa phương. Trong thời gian này, chùa vừa là nơi che chở, hỗ trợ một số cán bộ, chiến sĩ hoạt động cách mạng. Nơi đây đã tạo điều kiện cho nhiều thanh niên xuất gia tu học nhằm tránh bị bắt đi quân dịch (Ban trị sự GHPGVN Tỉnh Đồng Tháp, 2025)

Chùa Phước Sơn xã Mỹ Thành

Chùa Phước Sơn tọa lạc tại xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp. Chùa được ông Tô Văn Hiếu xây dựng vào khoảng cuối thế kỷ XIX. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, chùa Phước Sơn là một cơ sở cách mạng quan trọng của xã Mỹ Thành. Chùa từng được sử dụng làm nơi chế tạo vũ khí (lựu đạn, đạp lôi). Bên cạnh đó, chùa còn là điểm trú ẩn, che chở cho nhiều cán bộ, chiến sĩ hoạt

động tại địa bàn. Đặc biệt, đây là địa điểm gắn với hoạt động chỉ huy chiến đấu của Tiểu đoàn 307 trong trận chống càn lớn năm 1949.

Trong số những người từng hoạt động gắn với chùa có ông Đỗ Huy Rừa (Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 307) và ông Sáu Phú (thuộc Tiểu đoàn 261, Khu 8). Ngoài ra, còn có một số cán bộ khác cũng được sự hỗ trợ từ chùa. Một số vị trụ trì cũng tham gia kháng chiến như Nguyễn Văn Xanh (Sanh) (pháp danh Từ Thinh), Nguyễn Văn Dành (Vành) (pháp danh Nguyên Ngộ). Từ năm 1960, chức trụ trì thuộc về ông Nguyễn Văn Tâm (thành viên X12, thuộc Y1 Quân y đóng tại xã Mỹ Thành) với pháp danh Thích Nguyên Chí (Nguyễn Mạnh Thắng, 2019).

Chùa Ông Hiếu xã Long Hưng

Chùa Ông Hiếu (Phước Khánh tự) được khởi dựng vào năm 1898 (tọa lạc tại ấp Long Thuận A, xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, ngôi chùa này từng là cơ sở hoạt động cách mạng.

Chùa là điểm tựa quan trọng của phong trào đấu tranh trên địa bàn xã Long Hưng, xã Kim Sơn, xã Thạnh Phú và phường Trung An. Nơi đây từng gắn với sự hiện diện và hoạt động của nhiều cán bộ lãnh đạo cách mạng, như đồng chí Nguyễn Minh Triết, đồng chí Tám Si, đồng chí Tư Thắng….

Đồng thời, chùa còn là địa điểm diễn ra lễ kết nạp Đảng cho nữ anh hùng liệt sĩ Lê Thị Hồng Gấm. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, chùa Ông Hiếu còn được gọi bằng những tên như chùa "*Việt cộng 68*" hoặc chùa "*82*". Đây là những tên gọi của ngôi chùa gắn với nhận định của phía đối phương về vai trò của chùa trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968. Những tên gọi này cũng liên quan đến việc lực lượng cách mạng sử dụng súng cối 82 mm tấn công vào khu vực Đồng Tâm. Năm 1948, chùa bị địch đốt phá. Về sau, chùa được nhân dân địa phương phục dựng và nhiều lần trùng tu (Anh Tuấn, 2010).

Ngoài những ngôi chùa tiêu biểu đã được phân tích ở trên, còn có một số ngôi chùa khác ở tỉnh Đồng Tháp cũng tham gia che chở, nuôi giấu cán bộ và góp phần vào phong trào cách mạng trong kháng chiến như: chùa Sắc Tứ Linh Thú Tự (xã Thạnh Phú), chùa Đức Hòa (xã Bình Ninh), chùa Linh Hòa (xã Bình Ninh), chùa Kim Linh II (xã Bình Ninh), chùa Long Phan (Bà kết) (xã An Thạnh Thủy), chùa Phước Trường (xã Mỹ Tịnh An), chùa Bửu Toàn (xã Mỹ Tịnh An), chùa Long Hội (xã Tân Thuận Bình), chùa Phước Lâm (xã Tân Thuận Bình) (Ban đại diện Phật Giáo huyện Chợ Gạo (cũ), 2012).

2. Vai trò của tăng, ni trong việc gắn kết ngôi chùa ở tỉnh Đồng Tháp với phong trào cách mạng

Như đã phân tích ở phần trên, ngôi chùa là không gian vật chất che chở và hỗ trợ cho hoạt động cách mạng trong kháng chiến. Trong đó, tăng ni, Phật tử và cộng đồng cư dân quanh chùa ở tỉnh Đồng Tháp là những người đã trực tiếp tạo nên vai trò lịch sử ấy. Từ nhiều hình thức tham gia khác nhau như nuôi giấu, tiếp tế, phối hợp liên lạc, họ đã góp phần biến cơ sở Phật giáo thành điểm tựa của phong trào kháng chiến. Điều đó thể hiện rõ tinh thần nhập thế của Phật giáo ở Việt Nam trong hoàn cảnh chiến tranh chống ngoại xâm.

Trong bối cảnh chiến tranh, tăng ni tại một số ngôi chùa ở tỉnh Đồng Tháp ngoài việc thực hiện chức năng tu hành, quản tự và duy trì sinh hoạt tôn giáo. Họ còn giữ vai trò nhất định trong các hoạt động lịch sử gắn với phong trào cách mạng ở địa phương. Các vị trụ trì, tăng ni trong chùa, những người có uy tín trong cộng đồng cư dân và Phật tử. Nhờ đó, các vị đã góp phần để ngôi chùa trở thành nơi trú ẩn, hội họp, liên lạc và hỗ trợ hoạt động kháng chiến trong những thời điểm khó khăn. Chùa là không gian linh thiêng, tương đối kín đáo và gắn bó mật thiết với đời sống cộng đồng. Vì vậy, nơi đây có điều kiện thuận lợi để cán bộ cách mạng tạm lánh, gặp gỡ, truyền đạt thông tin và duy trì hoạt động cách mạng.

Trong thực tế, một số tăng ni ở các ngôi chùa của tỉnh Đồng Tháp còn trực tiếp tham gia vào quá trình che chở, giữ bí mật và bảo vệ an toàn cho cán bộ cách mạng trước sự truy lùng, kiểm soát của đối phương. Có thể kể đến như Hòa thượng Thích Huệ Giảng, thầy Thích Thiện Khanh ở chùa Phước Lâm; Thầy Từ Thinh (Nguyễn Văn Xanh), thầy Nguyên Ngộ (Nguyễn Văn Dành), trụ trì Thích Nguyên Chí (Nguyễn Văn Tâm) ở chùa Phước Sơn; sư Cô Diệu Tịnh (Lê Thị Lan), Thầy Thích Đức Lưu (Lê Văn Phước) ở chùa Phước Ân; Hòa thượng Thích Pháp Tràng, Hòa thượng Minh Nguyệt; Hòa thượng Pháp Long ở chùa Liên Trì (Ban trị sự Phật giáo tỉnh Tiền Giang, 2012, tr.14); Yết ma Từ Cẩn (Nguyễn Văn Thân) ở chùa Khánh Sơn; Sư Nguyễn Văn Thuận ở chùa Giồng Tre (chùa Run); Hòa thượng Thích Thiện Chiếu; Ni trưởng Thích nữ Như Hoa (Diệu Hoa), Sư bà Diệu Tấn, Thích nữ Như Ngọc ở chùa Phước Huệ; Hòa thượng Phổ Lý, Hòa thượng Thiện Tài ở chùa Bửu Lâm; Hòa thượng Hồng Châu ở chùa Phước Long (chùa Ông Yên).

Trong nhiều trường hợp, các vị đã hỗ trợ lương thực, thuốc men, nơi ăn ở và các điều kiện sinh hoạt thiết yếu. Những việc làm này đã góp phần duy trì lực lượng và bảo toàn cơ sở kháng chiến tại địa phương. Nhờ uy tín tôn giáo, vị thế đạo hạnh và ảnh hưởng của tăng ni đã trở thành một điểm tựa, tạo điều kiện che

mắt phía địch trong một số tình huống. Qua đây chứng tỏ, ngoài chức năng sinh hoạt tín ngưỡng ngôi chùa ở tỉnh Đồng Tháp còn là điểm tựa tinh thần và thực tiễn cho phong trào cách mạng.

Chính sự dấn thân của tăng ni trong một số ngôi chùa ở tỉnh Đồng Tháp trong giai đoạn kháng chiến cho thấy mối liên hệ chặt chẽ giữa Phật giáo và trách nhiệm đối với cộng đồng, quê hương và dân tộc. Trong trường hợp này, tinh thần nhập thế không chỉ tồn tại như một quan niệm đạo đức hay giáo lý hướng thiện. Nó được biểu hiện bằng những hành động cụ thể, thiết thực trong hoàn cảnh lịch sử đầy gian khó. Việc tăng ni đồng hành cùng nhân dân, che chở cho cán bộ, bảo vệ cơ sở cách mạng đã phản ánh rõ nét sự gắn bó giữa đạo và đời, giữa lý tưởng từ bi cứu khổ với tinh thần yêu nước của Phật giáo Việt Nam.

Phần kết luận

Từ những trường hợp đã khảo sát trên, có thể khẳng định rằng tinh thần nhập thế của Phật giáo ở tỉnh Đồng Tháp trong kháng chiến chống ngoại xâm được biểu hiện rất rõ qua sự dấn thân của một số ngôi chùa và tăng ni trong các phong trào cách mạng. Trong hoàn cảnh kháng chiến, một số ngôi chùa nơi đây đã đảm nhiệm thêm những chức năng xã hội – lịch sử quan trọng.

Ngôi chùa đã tham gia che chở cán bộ, bảo toàn lực lượng và hỗ trợ phong trào cách mạng ở địa phương. Ngoài việc thực hành đời sống tu tập, tăng ni còn thể hiện tinh thần yêu nước bằng những hành động cụ thể.

Quá trình khảo sát tư liệu về một số ngôi chùa ở Đồng Tháp đã minh chứng những đóng góp của Phật giáo góp phần tạo nên sức mạnh gắn kết giữa đạo và đời, giữa tôn giáo và dân tộc trong các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước trong các giai đoạn lịch sử của quê hương Đồng Tháp và cho non sông - đất nước.

Tác giả: **TS Lê Thị Thanh Thảo**
Trường Đại học Tiền Giang

***

Tài liệu tham khảo:

1. Anh Tuấn. (2010). Tiền Giang: Chùa Ông Hiếu đón nhận bằng xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Giác Ngộ Online. Truy cập ngày 05/03/2026, từ https://giacngo.vn/tien-giang-chua-ong-hieu-don-nhan-bang-xep-hang-di-tich-lich-su-van-hoa-cap-tinh-post8808.html

2. Ban đại diện Phật giáo huyện Chợ Gạo. (2012). Lược sử các tự viện huyện Chợ Gạo [Tài liệu lưu hành nội bộ].

3. Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Đồng Tháp. (2025). Lịch sử chùa Phước Lâm, xã Thân Cửu Nghĩa. Truy cập ngày 05/03/2026, từ https://phatgiaodongthap.org/hchau-thanh-lich-su-chua-phuoc-lam-xa-than-cuu-nghia-d5267.html

4. Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Tiền Giang. (2012). Phật giáo tỉnh Tiền Giang hình thành và phát triển. Nxb Phương Đông.

5. Báo điện tử Tiếng nói Việt Nam. (2026). Hầm bí mật trong ngôi chùa cổ nuôi giấu cán bộ trong 2 cuộc kháng chiến. Truy cập ngày 05/03/2026.

6. Cao, T. T., & Trương, N. T. (2012). Chùa Bửu Lâm ở Tiền Giang. Nxb Văn hóa Nghệ thuật.

7. Nguyễn Mạnh Thắng. (2016). Chùa Ông Quan Đế - một địa chỉ đỏ. Báo Đồng Tháp. Truy cập ngày 05/03/2026, từ https://baodongthap.vn/chua-ong-quan-de-mot-dia-chi-do-a26197.html

8. Nguyễn Mạnh Thắng. (2019). Chùa Phước Sơn - Dấu ấn lịch sử cách mạng. Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang. Truy cập ngày 05/03/2026, từ https://tiengiang.gov.vn/chi-tiet-tin?/chua-phuoc-son-dau-an-lich-su-cach-mang/17220893

9. Tổng cục Du lịch. (2017). Chùa cổ Bửu Lâm – Điểm tham quan du lịch văn hóa tâm linh. Vietnamtourism.gov.vn.

Truy cập ngày 05/03/2026, từ https://vietnamtourism.gov.vn/post/22697